|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ HUYỆN GIỒNG TRÔM**ĐẢNG ỦY XÃ MỸ THẠNH**\* |  | ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Mỹ Thạnh, ngày 17 tháng 01 năm 2017* |
| Số 07-CTr/ĐU |  |  |

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Kết luận số 28-KL/TU về phát triển công nghiệp- tiểu thủ**

**công nghiệp giai đoạn 2016- 2020 và định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Chương trình hành động số13-CTr/HU ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy Giồng Trôm thực hiện Kết luận số 28-KL/TU ngày 21/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát triển công nghiệp giai đoạn 2016- 2020 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mỹ Thạnh lần thứ XII (nhiệm kỳ 2015-2020). Đảng Ủy xã xây dựng Chương trình hành động tổ chức thực hiện với nội dung sau:

**Phần thứ I**

**THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP**

**VÀ TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP**

**I. Tình hình phát triển công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) giai đoạn 2006-2015**

- Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy (2006-2015), tình hình sản xuất CN-TTCN trên địa bàn xã có bước phát triển khá mạnh, các cơ sở, doanh nghiệp đều phát triển hàng năm về qui mô sản xuất, chế biến được mởi rộng. Hiện nay trên địa bàn xã có 998 cơ sở, 22 doanh nghiệp (tăng 128 cơ sở, 6 doanh nghiệp với năm 2006), giải quyết khoản 2.200 lao động. Giá trị sản xuất tăng qua từng năm từ góp phần tích cực vào việc thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

Các công ty thành lập mới và đi vào sản xuất ổn định như: Công ty TNHH MTV JY VINA của Hàn Quốc sản xuất thú nhồi bông, túi xách tại ấp Nghĩa Huấn (với diện tích 1,7ha) tổng vốn đầu tư 423 tỷ đồng, đang hoạt động và giải quyết 1.200 lao động của địa phương. Công ty TNHH Kỹ thuật dừa đầu tư nhà máy đi vào hoạt động sản xuất cơm dừa nạo sấy với diện tích 0,65ha, tổng số vốn đầu tư 17,5 tỷ đồng, giải quyết trên 200 lao động tại địa phương. Ngoài ra còn các cơ sở sản xuất chuyển đổi doanh nghiệp như: Doanh nghiệp tư nhân Hùng Cường, Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Thị Kim Khuyến sản xuất mạch nha giải quyết trên 60 lao động tại dịa phương, với mức lương từ 4,5- 6 triệu đồng/người/tháng.

Làng nghề truyền thống bánh tráng Mỹ Lồng, Làng nghề Kềm kéo Mỹ Thạnh được duy trì và tiếp tục phát triển và giải quyết việc làm cho 350 lao động tại địa phương. Về công tác khuyến công, Ban quản lý chương trình khuyến công huyện đã hỗ trợ làng kềm kéo lò nung mỏ kềm cao tần ứng dụng dây chuyền sản xuất mới, ứng dụng tiến bộ khoa học- công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường cho làng nghề bánh tráng Mỹ Lồng. Ngoài ra hoạt động khuyến công còn tạo điều kiện cho cho làng nghề được tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm, quảng bá sản phẩm nhằm tìm được đầu ra cho sản phẩm bánh tráng Mỹ Lồng, mở ra cơ hội giao thương tại các kỳ hội chợ, Festival dừa.

**II. Đánh giá**

**1. Những mặt đạt được**

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy, sản xuất CN-TTCN trên địa bàn xã có bước phát triển, các cơ sở, doanh nghiệp đều phát triển qua các năm về qui mô sản xuất, chế biến được mở rộng, góp phần dịch chuyển cơ cấu kinh tế của xã theo hướng tích cực, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo, tạo nhiều sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao.

**2. Những tồn tại, hạn chế**

Tốc độ tăng tưởng công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp chưa nhảy vọt, chưa phát huy tốt nguồn lực phát triển, hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển làng nghề, làng nghề chậm phát triển, chưa cải tiến kỹ thuật, qui mô sản xuất còn tính nhỏ lẻ, thiếu tính liên minh, liên kết, hợp tác giúp nhau trong sản xuất, thị trường tiêu thụ.

**3. Nguyên nhân hạn chế**

Điều kiện về giao thông, điện, nước sạch chưa đảm bảo cho yêu cầu sản xuất. Thị tường tiêu thụ chưa được mở rộng, chưa gắn kết chặt chẻ trong cung ứng nguyên liệu sản xuất, thiếu mạnh dạng đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất. Quá trình sản xuất còn chịu nhìu áp lực, thách thức về bảo vệ môi trường.

Năng lực quản lý của Ban quản lý các Hợp tác xã, các làng nghề còn nhiều hạn chế, chưa có khả năng xây dựng kế hoạch sản xuất và tiếp cận thị trường, thông tin, chưa định hướng phát triển làng nghề và Hợp tác xã còn hoạt động mang tính hình thức.

Những yếu kém, hạn chế và nguyên nhân trên làm cho ngành CN-TTCN của xã chưa tạo được sự đốt phá cho phát triển công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã nhanh vững chắc theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa.

**Phần II**

**CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CN-TTCN GIAI ĐOẠN 2016- 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

**I. Mục tiêu chung**

Huy động tốt các nguồn lực, Tập trung phát triển CN-TTCN theo hướng bền vững. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn lực, đa dạng hóa nguồn vốn và các thành phần kinh tế đầu tư. Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất. Ưu tiên phát triển các ngành nghề có lợi thế gắn với vùng nguyện liệu tại chổ, tạo động lực thúc đẩy nông nghiệp và kinh tế nông thôn phát triển nhằm đưa công nghiệp thực sự là kinh tế mũi nhọn có tính đột phá, chuyển dịch chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng CN-TTCN, góp phần phát triển kinh tế xã hội của xã.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Đến năm 2020 phấn đấu tăng tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm ngành CN-TTCN đạt 9%, giá trị sản xuất CN-TTCN đạt 130 tỷ đồng (tính theo giá so sánh năm 2010).

Xây dựng hoàn thành các trạm, nâng cấp cải tạo và phát triển lưới điện trung và hạ thế nhằm cung cấp đủ 100% công suất cho các máy chế biến, cơ sở sản xuất của người dân.

Phát triển sản phẩm truyền thống như bánh tráng Mỹ Lồng và Kềm kéo.

**II. Nhiệm vụ và giải pháp**

**1. Phát triển làng nghề**

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch cung cố nâng cao hiệu quả làng nghề truyền thống, tiểu thủ công nghiệp trên đia bàn xã giai đoạn 2016 – 2020

Phát đấu đến năm 2020 đưa giá trị sản xuất của làng nghề tăng bình quân hàng năm 3%/năm.

Xây dựng nhãn hiệu tập thể cho làng nghề bánh tráng, hướng dẫn và hỗ trợ các cơ sở sản xuất trong làng nghề thực hiện bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành và đủ điều kiện sản xuất an toàn thực phẩm.

Phát triển các sản phẩm của làng nghề bánh tráng Mỹ Lồng, kềm kéo Mỹ Thạnh gắn với các hoạt động du lịch, văn hóa, lễ hội truyền thống, sử dụng lao động tại chỗ, nguồn nguyên liệu taị chỗ và trong nước không gây ô nhiễm môi trường.

Huy động nguồn lực để duy trì, phát triển nguồn nguyên liệu, đầu tư phát triển hạ tầng để phục vụ làng nghề, đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng cho sản phẩm, xây dựng và duy trì nhãn hiệu tập thể, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, góp phần giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động cụ thể như: Đề nghị cấp trên hỗ trợ làng nghề nghiên cứu thiết kế quy trình sản xuất tiên tiến, khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở đầu tư thiết bị, xây dựng hệ thống xử lý môi trường đạt chuẩn, thực hiện an toàn vệ sinh và nâng cáo chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động của làng nghề, tăng cường quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ mội trường cho làng nghề bánh tráng Mỹ Lồng, định hướng cho làng nghề bánh tráng Mỹ Lồng phát triển sản xuất kinh doanh gắn với du lịch.

**2. Tập trung huy động các nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư**

Thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn xã và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn xã hội phát triển cho làng nghề bánh tráng Mỹ Lồng, Kềm kéo Mỹ Thạnh. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn tín dụng ưu đãi.

**3. Phát triển SX CN-TTCN gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường**

Các cơ sở sản xuất kinh doanh trong làng nghề phải thực hiện tốt các yêu cầu về xử lý chất thải, bảo vệ mội trường phải có hệ thống xử lý chất thải trước khi thải ra môi trường phải đạt chuẩn cho phép, khắc phụ tình trạng ô nhiễm môi trường.

**5. Xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu phục vụ cho làng nghề**

Ổn định vùng nguyên liệu phục vụ chế biến các sản phẩm từ dừa. Liên kết chặt chẻ cung ứng nguyên liệu sản xuất bên trong và bên ngoài.

 **III. Tổ chức thực hiện**

Trưởng khối vận chịu trách nhiệm tổ chức triển khai trong cán bộ, công chức và nhân dân hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của chương trình hành động này, tạo được sự đồng thuận, chuyển hóa nhận thức và tích cực triển khai thực hiện.

Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiểm tra giám sát thực hiện chương trình này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, Hằng năm báo cáo sơ kết tình hình triển khai.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 28-KL/TU về phát triển công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2016 -2020 và định hướng đến năm 2030./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** |  | **T/M ĐẢNG ỦY** |
| - VPHU;- Các đồng chí trong Đảng ủy;- Các chi bộ trực thuộc;- Lưu VT |  | BÍ THƯ**Đã ký****Nguyễn Hoàng Thái** |